TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05 /2019/HSST
Ngày: 16-01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Bá Thành

2. Bà Hoàng Cúc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ , tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên toà: Ông Lưu Ngọc Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970;

Nơi cư trú: Đội Chăn Nuôi 2, xã X, huyện Đ, tỉnh Đ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 04/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Minh G- sinh năm 1940 (Còn sống); Con bà: Nguyễn Thị T- sinh năm 1940 (Còn sống); Vợ thứ nhất: Quàng Thị Y - Sinh năm 1985 (Đã ly hôn), vợ thứ hai: Lò Thị V - Sinh năm: 1985 (Đã ly hôn), bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 07/10/2018 cho đến ngày xét xử (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Vũ Văn H. Địa chỉ: Số nhà 214, tổ 4, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1, Chị Nguyễn Thị Y. Địa chỉ: Đội 6, xã X, huyện Đ, tỉnh Đ (Vắng mặt).

2, Anh Quàng Văn H. Địa chỉ: Đội Chăn Nuôi 2, xã X, huyện Đ, tỉnh Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 01/10/2018, Hoàng Văn H một mình điều khiểm xe máy HONDA, gắn biển kiểm soát 17F1- 0413 từ nhà bị cáo tại Đội Chăn Nuôi 2, xã X, huyện Đ, tỉnh Đ lên thành phố Đ với mục đích tìm sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến khu vực tổ dân phố 01, phường N, thành phố Đ , bị cáo nhìn thấy chiếc xe ô tô tải của anh Vũ Văn H đang đỗ ở trong bãi đất trống, không có người trông coi, bị cáo lấy chiếc kìm dưới Y xe máy của mình, bị cáo H chui vào gầm xe ô tô trên dùng kìm tháo ốc vít giữ bình ắc quy, rỡ dây xích, dây điện ra, lấy hai bình ắc quy cùng dây xích và chiếc khóa việt tiệp, sau đó bị cáo cho một bình ác quy vào bao tải xác rắn, một cái cho vào áo mưa và cuốn lại để lên Y xe, khi đi đến khu vực tổ dân phố 04, phường N, thành phố Đ , H vứt dây xích và chiếc khóa việt tiệp ở cạnh bờ mương. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, H chở hai chiếc bình ắc quy đến quán thu mua phế liệu của chị Nguyễn Thị Y, bán hai chiếc bình ắc quy trên cho chị Y được 750.000 đồng, H đã chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91/QĐ ngày 07/10/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ , tỉnh Đ kết luận: 02 bình ắc quy xe ô tô tải, nhãn hiệu GS, loại N100E- 12V100Ah, kích thước 40,5 x 17,5 x 21,5 cm. Thân bình bằng nhựa màu trắng có in chữ "GS – Plus oen" màu xanh có 06 nắp đổ a xít màu đỏ, đã qua sử dụng trị giá: 2.640.000đ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 105/QĐ ngày 14/11/2018, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ , tỉnh Đ kết luận: Một dây xích bằng kim loại sắt, có trọng lượng khoảng 1 kg có giá 5.000đ, 01 chiếc khóa việt tiệp có giá 13.500đ. Tổng trị giá bị cáo Hoàng Văn H trộm cắp là 2.658.500đ.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSTPĐBP ngày 17/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguY quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội: Trộm cắp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 12 đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị Quyết 326 /UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn H không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ .

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Đ , điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ , kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người liên quan khác cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự….Do đó, có đủ cơ sở khẳng định, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/10/2018, tại khu vực tổ dân phố 1, phường N, thành phố Đ , tỉnh Đ, Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của anh Vũ Văn H 02 chiếc bình ắc quy, 01 đoạn dây xích sắt, 01 chiếc khóa việt tiệp có tổng giá trị tài sản là 2.658.500đ.

Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn phường N nói riêng, thành phố Đ nói chung, Hoàng Văn H phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Từ những phân tích trên khẳng định: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ , tỉnh Đ truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hoàng Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 24/5/2004 bị UBND tỉnh Đ ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn là 24 tháng, năm 2006 chấp hành xong, năm 2008 bị tòa án nhân dân huyện Đ Đông, tỉnh Đ xử phạt 09 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt

nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Nên mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập gì, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị Y khi mua 02 chiếc bình ắc quy không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, chị Bùi Thị Gấm, Nơi ĐKHKTT: Đội 32a, xã Noong Luống, huyện Đ, người làm thuê cho chị Y, là người bê bình ắc quy vào trong kho phế liệu cất cùng bị cáo Hoàng Văn H. Chị Gấm không biết đó là tài sản do Hoàng văn H phạm tội trộm cắp mà có, 01 đoạn dây xích bằng sắt, 01 khóa việt tiệp bị cáo H đã vứt đi, cơ quan công an không thu giữ được, anh H không có yêu cầu bồi thường, 01 chiếc áo mưa và 01 bao tải xác rắn bị cáo H đã dùng để bọc hai bình ắc quy, sau khi bán bình ắc quy cho chị Y, bị cáo vứt lại tại cửa hàng của chị Y, chị Y đã vứt đi, cơ quan công an không thu giữ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6]. Vật chứng: Đối với hai bình ắc quy ô tô tải, nhãn hiệu GS, loại N100E-12V100Ah, kích thước 40,5 x 17,5 x 21,5 cm. Thân bình bằng nhựa màu trắng có in chữ "GS – Plus oen" màu xanh có 06 nắp đổ a xít màu đỏ, đã qua sử dụng ngày 01/10/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho anh Vũ Văn H. Xét việc trao trả này của Cơ quan điều tra là có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe máy HONDA cúp 50, màu sơn xanh, biển kiểm soát 17F2 – 0413, 01 chiếc kìm có vỏ cán bằng nhựa, là dụng cụ và phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. quá trình điều tra xác định số tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh Quàng Văn H, chỗ ở: Đội Chăn Nuôi 2, xã X, huyện Đ. Ngày 27/11/2018 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho anh H. Xét việc trao trả này của Cơ quan điều tra là có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Bồi thường dân sự: Anh Vũ Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, chị Nguyễn Thị Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 750.000đ mà chị đã bỏ ra mua 02 chiếc bình ác quy. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/ BLHS.

- TuY bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 12 (Mười hai) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (07/10/2018).

2.Vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47, Điều 48/BLHS, khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

Chấp nhận việc trả lại tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ , tỉnh Đ cho anh Vũ Văn H, anh Quàng Văn H.

3. Án phí: áp dụng khoản 1 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án (16/01/2019), bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo Hoàng Văn H;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cụcTHADSTPĐBP;
- TAND tỉnh Đ;
- THAHS;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thúy Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo Lường Văn Thành;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cụcTHADSTPĐBP;
- TAND tỉnh Đ;
- THAHS;
- Lưu HS;
- L-u VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thúy Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**